

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 30 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án “Kiện đòi tài sản” thụ lý số: 75/2022/TLST- DS, ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Quang D, sinh năm 1955
Địa chỉ: TDP số A, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986
Ông Ngọc Văn Đ, sinh năm 1981
Địa chỉ: TDP số C, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngọc Văn Đ, bà Nguyễn Thị L phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Quang D số tiền nợ gốc và lãi là 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng chẵn).

Thời hạn trả nợ theo chu kỳ như sau: Lần 1 đến ngày 20/4/2023 trả 10.000.000đ; Ngày 20/5/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/6/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/7/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/8/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/9/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/10/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/11/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/12/2023 trả 3.000.000đ; Ngày 20/01/2024 trả 3.000.000đ; Ngày

20/02/2024 trả 3.000.000đ; Ngày 20/3/2024 trả 3.000.000đ và đến ngày 20/4/2024 trả 3.000.000đ.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Các bên thỏa thuận không áp dụng.

2.2. Về án phí: Ông D, ông Đ, bà L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn